

Số: ...*01*.../BC-DVĐN
No:/BC-DVĐN

Đà Nẵng, ngày 11 tháng 01 năm 2023

Dà nang, January, 11th 2023

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

năm 2022
year 2022

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

- Tên công ty/Name of company: Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Đà Nẵng/*Danang Airport Services Joint Stock Company*

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of head office: Sân bay Quốc tế Đà Nẵng, Phường Hòa Thuận Tây, Quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng/*Danang International Airport, Hoa Thuan Tay ward, Hai Chau District, Danang City.*

- Điện thoại/Telephone: 02363.826.680 Fax:0236.826.133 Email: masco@masco.com.vn

- Vốn điều lệ/Charter capital: 42.676.830.000 đồng

- Mã chứng khoán/Stock symbol: MAS

- Mô hình quản trị công ty/Governance model:

+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/*General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director.*

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện/*The implementation of internal audit: Implemented.*

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders.

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/*Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):*

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định/Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
01	08/NQ-ĐHĐCĐ-DVĐN	24/06/2022	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. <i>Resolutions of the Annual General Meeting of Shareholders 2022.</i>

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2022)/ Board of Directors (annual report in 2022):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) Independent members of the Board of Directors, Non- executive members of the Board of Directors)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Ông Đào Mạnh Kiên Mr Dao Manh Kien	Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the BOD	25/06/2021	
2	Ông Nguyễn Thanh Đông Mr Nguyen Thanh Dong	Ủy viên HĐQT Member of the BOD	25/06/2021	
3	Ông Trần Thanh Hải Mr Tran Thanh Hai	Ủy viên HĐQT Member of the BOD	25/06/2021	
4	Bà Lê Thị Thùy Linh Ms Le Thi Thuy Linh	Ủy viên HĐQT Member of the BOD	25/06/2021	
5	Bà Nguyễn Thị Thùy Linh Ms Nguyen Thi Thuy Linh	Ủy viên HĐQT Member of the BOD	25/06/2021	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No	Thành viên HĐQT/ Board of Director' member	Số buổi họp HĐQT tham dự/Number of meetings attended	Tỷ lệ tham dự họp/Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
1	Ông Đào Mạnh Kiên Mr Dao Manh Kien	8/8	100%	
2	Ông Nguyễn Thanh Đông Mr. Nguyen Thanh Dong	8/8	100%	
3	Ông Trần Thanh Hải Mr. Tran Thanh Hai	8/8	100%	
4	Bà Lê Thị Thùy Linh Ms Le Thi Thuy Linh	8/8	100%	
5	Bà Nguyễn Thị Thùy Linh Ms Nguyen Thi Thuy Linh	8/8	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

- Trong năm 2022, HĐQT đã ban hành nhiều Nghị quyết trong chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ SXKD đúng theo qui định của điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và đã thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các Nghị quyết đó. HĐQT thường xuyên giám sát việc điều hành của Ban Tổng Giám đốc và đánh giá cao kết quả hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc đã hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm 2022.

- In 2022, the Board of Administration issued many resolutions in directing the implementation of production and business in accordance with the Provisions of the Company's organization and operation, and regularly urged and inspected the implementation of those resolutions. The Board of Directors regularly supervises the

operation of the Board of Director and highly assessed the performance of the Board of Director, which has successfully completed its tasks in 2022.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any):

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2022)/Resolutions/Decisions of the Board of Directors (annual report):

Stt No	Số Nghị quyết/Quyết định/Resolution/Decis ion No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
01	01/NQ-HĐQT-DVĐN	27/01/2022	Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính quý IV và năm 2021, lãnh đạo SXKD quý I năm 2022. <i>Approve the Operating results in Quater 4 and financial statements in 2021, manage production and business in Quarter 1/2022.</i>	100%
02	02/NQ-HĐQT-DVĐN	15/03/2022	Chốt danh sách tham dự và triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. <i>Closing date list of shareholders and convene Annual General Meeting of Shareholders year 2022.</i>	100%
03	03/NQ-HĐQT-DVĐN	07/04/2022	Triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. <i>Convene Annual General Meeting of Shareholders year 2022.</i>	100%
04	04/NQ-HĐQT-DVĐN	22/04/2022	Thay đổi thời gian tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022. <i>Changing the schedule of Annual General Meeting of Shareholders year 2022.</i>	100%
05	05/NQ-HĐQT-DVĐN	26/04/2022	Thay đổi thời gian tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022. <i>Changing the schedule of Annual General Meeting of Shareholders year 2022.</i>	100%
06	06/NQ-HĐQT-DVĐN	03/06/2022	Thông qua báo cáo SXKD quý 1/2022, lãnh đạo SXKD quý 2/2022 và Quy chế thi đua khen thưởng <i>Approve the Operating results in Quater 1/2022, manage production and business in Quarter 2/2022 and Regulation of Emulation and Reward.</i>	100%
07	07/NQ-HĐQT-DVĐN	03/06/2022	Triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. <i>Convene Annual General Meeting of Shareholders year 2022.</i>	

08	01/QĐ-HĐQT-DVĐN	06/06/2022	Quyết định ban hành Quy chế thi đua khen thưởng Công ty. <i>Decision of issue the Regulation of Emulation and Reward.</i>	100%
09	09/NQ-HĐQT-DVĐN	07/07/2022	Triển khai Kế hoạch SXKD, KH đầu tư, lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét BCTC 6 tháng và năm 2022 <i>Deploy of Production and investment plan, selecting Audit Company to review the 6 months and annual financial reports in 2022.</i>	100%
10	10/NQ-HĐQT-DVĐN	02/08/2022	Thống nhất cập nhật, thay đổi ngành nghề trên Giấy phép ĐKKD. <i>Changing the content of business license.</i>	100%
11	11/NQ-HĐQT-DVĐN	12/12/2022	Thông qua báo cáo SXKD 9 tháng/2022 và chủ trương tăng vốn điều lệ năm 2023. <i>Approve the Operating results in 9 months/2022 and policy of increase charter capital in 2023.</i>	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo năm)/Board of Supervisors/Audit Committee (annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán/ Information about members of Board of Supervisors or Audit Committee:

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Ông Đinh Hồng Sơn <i>Mr Dinh Hong Son</i>	Trưởng BKS <i>Chief of Supervisory Board</i>	25/06/2021	Cử nhân
2	Ông Nguyễn Dũng <i>Mr Nguyen Dung</i>	Ủy viên BKS <i>Member of Supervisory Board</i>	25/06/2021	Cử nhân
3	Ông Lê Giang Nam <i>Mr Le Giang Nam</i>	Ủy viên BKS <i>Member of Supervisory Board</i>	25/06/2021	Thạc sỹ

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán/Meetings of Board of Supervisors or Audit Committee

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán/ <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Ông Đinh Hồng Sơn <i>Mr Dinh Hong Son</i>	2/2	100%	100%	
2	Ông Nguyễn Dũng <i>Mr Nguyen Dung</i>	2/2	100%	100%	
3	Ông Lê Giang Nam <i>Mr Le Giang Nam</i>	2/2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/*Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors or Audit Committee:*

- Trong năm 2022, Ban Kiểm soát, HĐQT, Tổng Giám đốc và các Cổ đông đã luôn duy trì được mối quan hệ phối hợp hoạt động tốt, Ban Kiểm soát đã thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Điều lệ Công ty, đồng thời phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Tổng Giám đốc trong việc thực thi nhiệm vụ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty và của cổ đông.

- *In 2022, the Board of Supervisor, the Board of Directors, the General Director and Shareholders always maintain a good working relationship, the Supervisory Board has performed in accordance with their functions, duties and powers which specified in the Company's Regulations, and closely coordinate with the Board of Directors and the General Director in performing their duties on the principle of benefiting the company and shareholders.*

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*the coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

- HĐQT, Ban giám đốc điều hành và các bộ phận chức năng trong Công ty luôn tạo điều kiện và phối hợp với Ban Kiểm soát trong các mặt hoạt động.

- *The Board of Directors, the Board of Management and functional Departments in the company always create suitable conditions and coordinate with the Board of Supervisor in all aspects of activities.*

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có)/*Other activities of the Board of Supervisors and Audit Committee (if any):*

IV. Ban điều hành/*Board of Management*

STT No.	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management</i>
1	Ông Nguyễn Thanh Đông <i>Mr Nguyen Thanh Dong</i>	18/07/1963	Cử nhân	25/06/2021
2	Ông Trần Thanh Hải <i>Mr Tran Thanh Hai</i>	10/02/1969	Thạc sỹ	29/10/2021
3	Ông Phạm Văn Hà <i>Mr. Pham Van Ha</i>	24/12/1966	Cử nhân	29/10/2021

V. Kế toán trưởng/*Chief Accountant*

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Bà Nguyễn Thị Minh Huyền <i>Ms Nguyen Thi Minh Huyen</i>	05/10/1971	Cử nhân	29/10/2021

VI. Đào tạo về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:*

Không/ No

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2022) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/*The list of affiliated persons of the public company (annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/*The list of affiliated persons of the Company*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cap, nơi cap NSH No.*, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>
01	Ông Đào Mạnh Kiên <i>Mr Dao Manh Kien</i>		Chủ Tịch HĐQT <i>Chairman of The BOD</i>			25/06/2021		
02	Ông Nguyễn Thanh Đông <i>Mr. Nguyen Thanh Dong</i>		Tổng Giám đốc <i>General Director</i>			25/06/2021		
03	Bà Lê Thị Thùy Linh <i>Ms. Le Thi Thuy Linh</i>		UV-HĐQT <i>Member of The BOD</i>			25/06/2021		
04	Bà Nguyễn Thị Thùy Linh <i>Ms Nguyen Thi Thuy Linh</i>		UV-HĐQT <i>Member of The BOD</i>			25/06/2021		
05	Ông Trần Thanh Hải <i>Mr. Tran Thanh Hai</i>		UV-HĐQT <i>Member of The BOD</i>			25/06/2021		
06	Ông Đinh Hồng Sơn <i>Mr Dinh Hong Son</i>		Trưởng BKS <i>Chief of Supervisory Board</i>			25/06/2021		
07	Ông Nguyễn Dũng <i>Mr. Nguyen Dung</i>		UV BKS <i>Member of Supervisory Board</i>			25/06/2021		
08	Ông Lê Giang Nam <i>Mr Le Giang Nam</i>		UV BKS <i>Member of Supervisory</i>			25/06/2021		

09	Ông Phạm Văn Hà <i>Mr. Pham Van Ha</i>		Phó Tổng Giám đốc <i>Deputy General Director</i>					
10	Bà Nguyễn Thị Minh Huyền <i>Ms. Nguyen Thi Minh Huyền</i>		Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>					
11	Tổng cty Hàng không VN-CTCP <i>Vietnam Airlines</i>							

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons. Không/No*

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power. Không/No*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the Company and other objects: Không/No*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting): Không/No*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO). Không/No*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non-*

material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers.
Không/No

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2022)/Share transactions of internal persons and their affiliated persons (annual report)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/The list of internal persons and their affiliated persons công ty/Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company.

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	Ông Đào Mạnh Kiên Mr Dao Manh Kien		Chủ tịch HĐQT Chairman of The BOD					
1.1	Bà Nguyễn Thị Hải Yến Mrs Nguyễn Thị Hải Yến							
1.2	Bà Đào Yến Nhi Ms Đào Yến Nhi							
1.3	Ông Đào Mạnh Khang Mr Đào Mạnh Khang							
1.4	Ông Đào Mạnh Dũng Mr Đào Mạnh Dũng							
1.5	Bà Đào Thị Dung Mrs Đào Thị Dung							
2	Ông Nguyễn Thanh Đông Mr. Nguyen Thanh Dong		Tổng Giám đốc General Director UV-HĐQT Member of BOD			10,000	0.23%	

2.1	Bà Trương Thị Trinh Nữ <i>Mrs Trương Thị Trinh Nữ</i>							
2.2	Bà Nguyễn Trương Phương Trà <i>Ms Nguyễn Trương Phương Trà</i>							
2.3	Bà Nguyễn Trương Phương Thảo <i>Ms Nguyễn Trương Phương Thảo</i>							
2.4	Ông Nguyễn Thanh Phúc <i>Mr Nguyễn Thanh Phúc</i>							
2.5	Ông Nguyễn Thanh Phương <i>Mr Nguyễn Thanh Phương</i>							
2.6	Ông Nguyễn Minh Ánh <i>Mr Nguyễn Minh Ánh</i>							
3	Bà Lê Thị Thùy Linh <i>Ms Le Thi Thuy Linh</i>		UV-HĐQT <i>Member of BOD</i>			10,000	0.23%	
3.1	Ông Nguyễn Minh Ánh <i>Mr Nguyễn Minh Ánh</i>							
3.2	Ông Lê Văn Hiền <i>Mr Lê Văn Hiền</i>							
3.3	Bà Trương Thị Xin <i>Ms Trương Thị Xin</i>							
3.4	Bà Nguyễn Lê Phương Mai <i>Ms Nguyễn Lê Phương Mai</i>							
3.5	Ông Nguyễn Minh Dũng <i>Mr Nguyễn Minh Dũng</i>							
3.6	Bà Lê Thị Thúy Liễu <i>Ms Lê Thị Thúy Liễu</i>							
3.7	Ông Lê Trương Quyền <i>Mr Lê Trương Quyền</i>							
3.8	Bà Lê Thị Tường Vy <i>Ms Lê Thị Tường Vy</i>							

4	Bà Nguyen Thị Thùy Linh <i>Ms Nguyen Thi Thuy Linh</i>		UV-HĐQT <i>Member of The BOD</i>					
4.1	Ông Nguyễn Thế Côn <i>Mr Nguyễn Thế Côn</i>							
4.2	Bà Lê Thị Khuê <i>Mrs Lê Thị Khuê</i>							
4.3	Bà Nguyễn Thùy Dương <i>Ms Nguyễn Thùy Dương</i>							
4.4	Ông Phùng Ngọc Quang <i>Mr Phùng Ngọc Quang</i>							
4.5	Ông Phùng Lam Khanh <i>Mr Phùng Lam Khanh</i>							
05	Ông Trần Thanh Hải <i>Mr. Tran Thanh Hai</i>		Phó Tổng Giám đốc /Deputy General Director UV-HĐQT <i>Member of BOD</i>			10,329	0.24%	
5.1	Bà Mai Thị Tranh <i>Mrs Mai Thị Tranh</i>							
5.2	Bà Lê Thị Hoa Mai <i>Mrs Lê Thị Hoa Mai</i>							
5.3	Bà Trần Lê Nguyên Thảo <i>Ms Trần Lê Nguyên Thảo</i>							
5.4	Bà Trần Lê Hải Trân <i>Ms Trần Lê Hải Trân</i>							
5.5	Ông Trần Văn Sơn <i>Mr Trần Văn Sơn</i>							
5.6	Bà Trần Thị Thanh Minh <i>Mrs Trần Thị Thanh Minh</i>							
5.7	Bà Trần Thị Hòa <i>Mrs Trần Thị Hòa</i>							

06	Ông Nguyễn Dũng <i>Mr. Nguyen Dung</i>		Ủy viên BKS <i>Member of Supervisory</i>					
6.1	Ông Nguyễn Châu <i>Mr Nguyễn Châu</i>							
6.2	Bà Trương Thị Huynh <i>Mrs Trương Thị Huynh</i>							
6.3	Bà Võ Thị Tuyết <i>Mrs Võ Thị Tuyết</i>							
6.4	Bà Nguyễn Vũ Tâm Uyên <i>Ms Nguyễn Vũ Tâm Uyên</i>							
6.5	Bà Nguyễn Vũ Minh Thư <i>Ms Nguyễn Vũ Minh Thư</i>							
6.6	Bà Nguyễn Thị Tuyết <i>Mrs Nguyễn Thị Tuyết</i>							
6.7	Bà Nguyễn Thị Nhung <i>Mrs Nguyễn Thị Nhung</i>							
6.8	Ông Nguyễn Thành <i>Mr Nguyễn Thành</i>							
07	Ông Đinh Hồng Sơn <i>Mr Đinh Hong Son</i>		Trưởng BKS <i>Chief of Supervisory</i>					
7.1	Bà Nguyễn Thị Hoài Chân <i>Mrs Nguyễn Thị Hoài Chân</i>							
7.2	Ông Đinh Nho Bàng <i>Mr Đinh Nho Bàng</i>							
7.3	Bà Trần Thị Thu Hà <i>Mrs Trần Thị Thu Hà</i>							
7.4	Ông Đinh Nhật Quang <i>Mr Đinh Nhật Quang</i>							
7.5	Ông Đinh Việt Bách <i>Mr Đinh Việt Bách</i>							

7.6	Bà Đinh Thị Bích Hòa <i>Mrs Đinh Thị Bích Hòa</i>							
7.7	Bà Đinh Thị Bích Thủy <i>Mrs Đinh Thị Bích Thủy</i>							
7.8	Bà Lê Thị Bằng <i>Mrs Lê Thị Bằng</i>							
7.9	Ông Tạ Mạnh Thắng <i>Mr Tạ Mạnh Thắng</i>							
8	Ông Lê Giang Nam <i>Mr Lê Giang Nam</i>		UV BKS <i>Member of Supervisory</i>					
8.1	Bà Phan Thị Hồng Hiệp <i>Mrs Phan Thị Hồng Hiệp</i>							
8.2	Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh <i>Mrs Nguyễn Thị Bích Hạnh</i>							
8.3	Bà Lê Nguyễn Kim Ngân <i>Ms Lê Nguyễn Kim Ngân</i>							
8.4	Ông Lê Hải Thanh <i>Mr Lê Hải Thanh</i>							
8.5	Ông Lê Thanh Phong <i>Mr Lê Thanh Phong</i>							
8.6	Ông Lê Hồng Phương <i>Mr Lê Hồng Phương</i>							
09	Ông Phạm Văn Hà <i>Mr Phạm Văn Hà</i>		Phó Tổng Giám đốc/ Deputy			200	0,005%	
9.1	Bà Mai Thị Thúy Hương <i>Mrs Mai Thị Thúy Hương</i>							
9.2	Bà Phạm Thị Ngọc Trinh <i>Ms Phạm Thị Ngọc Trinh</i>							
9.3	Ông Phạm Trọng Nghĩa <i>Mr Phạm Trọng Nghĩa</i>							

9.4	Bà Phạm Thị Hồng <i>Mrs Phạm Thị Hồng</i>							
9.5	Bà Phạm Thị Hiền <i>Mrs Phạm Thị Hiền</i>							
10	Bà Nguyễn Thị Minh Huyền <i>Ms. Nguyễn Thị Minh Huyền</i>		Kế toán trưởng/ <i>Chief</i> <i>Accountant</i>			816	0.019%	
10.1	Bà Nguyễn Thị Chanh <i>Mrs Nguyễn Thị Chanh</i>							
10.2	Ông Nguyễn Đình Tuấn <i>Mr Nguyễn Đình Tuấn</i>							
10.3	Ông Nguyễn Lương Nguyên <i>Mr Nguyễn Lương Nguyên</i>							
10.4	Ông Nguyễn Văn Khánh <i>Mr Nguyễn Văn Khánh</i>							
10.5	Bà Nguyễn Thị Mỹ <i>Mrs Nguyễn Thị Mỹ</i>							
10.6	Ông Nguyễn Công Hòa <i>Mr Nguyễn Công Hòa</i>							
10.7	Ông Nguyễn Phước Minh <i>Mr Nguyễn Phước Minh</i>							
11	Tổng cty Hàng không VN - CTCP <i>Vietnam Airlines</i>					1,541,265	36.11%	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues: Không/No

- Ủy ban CK Nhà nước;
- Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT.
- Archived: ..

14